

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 12-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024; quyết định hoãn phiên tòa số 72/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1990. Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn X và con bà Lương Thị D; bị cáo có vợ là Đỗ Thị T và có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 01 năm 2024 đến ngày 18 tháng 01 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Bùi Văn Đ, ông Đỗ Xuân T; đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 15 tháng 01 năm 2024, tổ công tác Công an huyện An Lão và Công an xã Mỹ Đức kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Bùi Văn T đang cất giấu tại võng xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ, không đeo biển

kiểm soát 01 bao tải dừa màu xanh, bên trong có 07 tràng hình trụ tròn, có đặc điểm là dán giấy màu đỏ, đường kính khoảng 2,5cm, cao 5,5cm; các hình trụ tròn này được kết lại với nhau thành 5 tràng có đường kính 15cm, cao 11cm và 02 tràng có đường kính 30cm, cao 11cm. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ xe mô tô và các vật chứng nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Bùi Văn T khai nhận: Do có nhu cầu mua pháo nổ để sử dụng vào dịp Tết nguyên đán năm 2024, Bùi Văn T đã lên mạng xã hội để tìm hiểu và có được số điện thoại của người bán. T gọi điện thoại bằng sim không chính chủ đặt mua 2.000.000 đồng tiền pháo nổ và hẹn người bán chiều ngày 15 tháng 01 năm 2024 để pháo ở chân cầu vượt B50 thuộc địa bàn xã Tân Viên, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; T sẽ trả 2.000.000 để ở vị trí lấy pháo. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15 tháng 01 năm 2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ, không đeo biển kiểm soát đi từ nhà ở thôn Lang Thượng, xã Mỹ Đức, huyện An Lão đến chân cầu vượt để B50 mua pháo nổ theo phương thức đã thỏa thuận. Khi đến nơi T lấy 01 bao tải chứa 07 tràng pháo nổ để tại vũng xe và trả số tiền 2.000.000 đồng ở chân cầu rồi đi về đến cánh đồng thôn Biều Đa, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng thì bị bắt quả tang, thu giữ những vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận hành vi tàng trữ hàng cấm như nội dung quyết định truy tố.

Tại kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu đỏ, hai đầu được bít kín, một đầu có gắn sợi dây cháy chậm được liên kết với nhau thành 07 tràng và cuộn thành 07 khối gửi giám định đều là pháo nổ, loại tự chế; khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ và nổ liên tiếp. Tổng khối lượng: 10,39kg”.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Bùi Văn T về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Bùi Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy, dấu niêm

phong số 128CN/PC90 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đã qua sử dụng, không có biển kiểm soát, không có giấy đăng ký xe, bị cáo khai mua của một người không quen biết nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, xử lý sau. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15 tháng 01 năm 2024, phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa nên đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại đường tỉnh lộ 362 đoạn thuộc thôn Biều Đa, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 10,39kg pháo nổ bị Công an huyện An Lão bắt quả tang. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo Điều 191 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát huyện An Lão là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an tại địa phương, vi phạm vào quy định của Nhà nước cấm tàng trữ hàng cấm nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần

đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình của bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo chấp hành án có điều kiện như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về vật chứng: 01 hộp giấy, dấu niêm phong số 128CN/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đã qua sử dụng, không có biển kiểm soát, không có giấy đăng ký xe, Bùi Văn T khai mua của một người không quen biết nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với chiếc điện thoại Bùi Văn T dùng để liên lạc với đối tượng bán pháo, T khai đã bị rơi mất trước đó nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định được tên tuổi, địa chỉ của đối tượng này. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm c Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Văn T.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy, dấu niêm phong số 128CN/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 3 năm 2024).

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THADS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhạn

.....
Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn
Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Văn T.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy, dấu niêm phong số 128CN/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 3 năm 2024).

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đã qua sử dụng, không có biển kiểm soát, không có giấy đăng ký xe, T khai mua của một người không quen biết nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện An Lão;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn